

# XÂY DỰNG NỀN GIÁO DỤC VIỆT NAM HIỆN ĐẠI VÀ CHẤT LƯỢNG

• GS. TSKH. VŨ NGỌC HẢI

*Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục*

**T**rong lịch sử phát triển giáo dục (GD) ở nước ta, GD phải không ngừng đương đầu với sự biến đổi của quá trình phát triển kinh tế-xã hội. GD luôn phải thích ứng với những yêu cầu đòi hỏi khác nhau của từng giai đoạn phát triển xã hội. Giai đoạn hiện nay, xã hội nước ta, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đang ngày một thắng lợi trong tiến trình đổi mới xây dựng, chuyển đổi nền kinh tế tập trung, bao cấp, sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Nền kinh tế này hơn lúc nào hết đang cần và đòi hỏi một nguồn nhân lực chất lượng với nhiều người tài giỏi ở nhiều lĩnh vực khác nhau để có thể đáp ứng được nhanh chóng, kịp thời với các thay đổi, thách thức không những chỉ đối với sự phát triển của nền kinh tế - xã hội trong nước mà còn cả đối với khu vực và trên thế giới. Muốn được như thế trước hết cần nhanh chóng chuyển đổi nền GD hiện nay theo hướng dân tộc, hiện đại và chất lượng.

Nền GD hiện đại là nền GD trong một thời gian ngắn không những có khả năng giành được tri thức tiên tiến của nhân loại, ứng dụng có hiệu quả các tri thức vào công cuộc xây dựng đất nước, phát triển kinh tế - xã hội nước ta, mà còn phát triển được các tri thức này nữa. Nền GD này chính là thế mạnh để dẫn tới mọi thành công của nước ta trong công cuộc đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và đây cũng chính là chìa khoá vàng cho cộng đồng, cho từng thành viên trong xã hội Việt Nam đạt được thắng lợi của sự nghiệp trong môi trường thách thức, cạnh tranh có thể nói là khốc liệt của xu thế khu vực hoá và toàn cầu hoá. Thế kỷ thứ XXI là thế kỷ tri thức. Nhiệm vụ của GD nước ta ở thế kỷ thứ XXI là xây dựng nền giáo dục Việt Nam chất lượng và hiện đại làm nền tảng cho

phát triển kinh tế - xã hội. Nền GD mới không những tiếp thu được tri thức tiên tiến của nhân loại, mà còn ứng dụng nhanh, có hiệu quả cao và tiếp tục sáng tạo, phát triển, làm nảy nở được lượng tri thức này ở tầm cao hơn và nhanh hơn. GD có chất lượng ở thời đại hiện nay chính là linh hồn của một xã hội tri thức mà nước ta cũng như nhân loại đang kì vọng và hướng tới.

Gần 20 năm tiến hành công cuộc đổi mới, ngành Giáo dục và Đào tạo (GD-ĐT) nước ta chẳng những đã đạt được những thành tựu nhất định góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam, mà còn làm cho bản thân ngành GD-ĐT cũng có những chuyển biến đáng kể về mọi mặt. Thành tựu nổi bật hơn cả trong GD - ĐT là quy mô GD ở mọi cấp, bậc, trình độ học trong và ngoài hệ thống GD quốc dân đều tăng. Năm 2000, cả nước ta đã hoàn thành phổ cập GD tiểu học và cơ bản xoá xong nạn mù chữ. Hiện nay cũng đã có tới 20 tỉnh, thành phố đạt phổ cập GD trung học cơ sở; GD dạy nghề và trung học chuyên nghiệp đã khởi sắc và có những tiền đề phát triển; quy mô GD đại học, cao đẳng trong hoàn cảnh nước ta còn nhiều khó khăn thì tăng nhanh như hiện nay cũng có thể coi như hiện tượng đột biến. Hệ thống GD quốc dân tương đối hoàn thiện với đủ các cơ cấu về trình độ, cơ cấu chương trình, sách giáo khoa, cơ cấu ngành nghề, cơ cấu loại hình, cơ cấu thi cử, cơ cấu vùng miền, mạng lưới trường, cơ cấu xã hội, cơ cấu đầu tư, cơ cấu đội ngũ giáo viên, đội ngũ cán bộ quản lí GD, cơ cấu chuẩn trong chuẩn hoá GD, cơ cấu trong phân cấp quản lí, cơ cấu đầu tư cho GD, cơ cấu hợp tác quốc tế; nề nếp kỉ cương trong giảng dạy và học tập; thực hiện tự do, dân chủ, công bằng trong GD... Hệ thống giáo dục này trên thực tế

về cơ bản cũng đã thích ứng được với những yêu cầu đòi hỏi của tiến trình phát triển kinh tế - xã hội nước ta trong những năm đổi mới.

Những thành tựu đạt được ấy, có thể nói là rất đáng tự hào. Tuy nhiên nhìn lại hiện trạng nền GD nước ta vừa qua không khỏi có những băn khoăn và còn có nhiều điều mà bản thân những người làm GD cũng còn rất lúng túng. Trước hết là nền GD nước ta tuy đã qua gần 20 năm đổi mới, nhưng thực ra vẫn còn là một nền GD nặng về thi cử, khoa bảng với nội dung giảng dạy "ổn định, đơn điệu"; lấy mục tiêu dạy và học là để thuộc bài, nhớ bài và sao chép lại tri thức. Học tập tri thức hiện nay không còn là mục tiêu hàng đầu nữa, vì tri thức thực ra chỉ là phương tiện để giúp hiểu được bản chất khoa học, bản chất sự việc... vì vậy phải giảng dạy cho người học, sao học được cách tư duy, học cách làm chủ được phương pháp học tập. Người học trong học tập không ỷ lại, không chỉ nghe giảng một cách thụ động, xuôi chiều. Ngược lại phải biến người học thành người tích cực đi tìm tri thức. Nhờ thế chất lượng bài giảng và nhất là chất lượng của người học sẽ tăng, năng lực tiếp cận với tri thức, với đổi mới cách học của người học được trau dồi và tự người học sẽ chủ động giải quyết được những vấn đề gặp phải và kể cả những vấn đề vừa mới xuất hiện. Người dạy phải hướng bài giảng của mình theo hướng chất lượng, phải chuyển đổi cách dạy theo cách GD để thi cử sang hướng GD chất lượng. GD chất lượng cho người học là làm tăng khả năng trau dồi trí tuệ của từng người, khả năng tự làm giàu tri thức cho mình trong nền GD chất lượng, khả năng tự tìm tòi, khám phá, khả năng tự làm mới mình trong sự nghiệp đổi mới toàn diện của cả nước. Nhờ vậy mối quan hệ giữa người dạy và người học cũng được thay đổi theo hướng tích cực. Đối với nền GD nặng tính thi cử, quan hệ thầy trò nhiều khi thiếu tính bình đẳng giữa người với người. Không ít người thầy phần lớn thường thông qua " uy quyền " của mình để kiểm soát quá trình học tập của trò trong tất cả các khâu từ lên lớp, nghe giảng, học bài, kiểm tra, thi cử... Trong suốt quá trình dạy và học ở trường học này thầy giáo thường là yếu tố hoạt động áp đảo,

còn học trò luôn ở thế thụ động. Ngược lại trong nền giáo dục chất lượng, ngoài việc gìn giữ và phát triển truyền thống " tôn sư trọng đạo ", trò luôn luôn kính thầy và thầy luôn quý trò thì trước hết cần đảm bảo thầy và trò bình đẳng trước luật GD, trước các quy chế, quy định và các văn bản pháp quy nói chung về GD-ĐT. Những suy nghĩ, tình cảm, ý kiến, ý định, nguyện vọng... của người học, nhất thiết đều được tiếp nhận và tôn trọng. Thầy giáo luôn giữ vị trí là người hướng dẫn giúp người học đến với tri thức, đến với khoa học và cả đến với thực tiễn bằng con đường đi ngắn nhất, mới nhất và có hiệu quả nhất. Trong GD chất lượng thì trong giảng dạy, người thầy phải luôn sáng tạo ngay trong từng bài giảng, giảng phải sinh động, tạo bầu không khí luôn sống động trong lớp học, kích lệ người học cùng tham gia xây dựng bài, tham gia thảo luận, thậm chí có thể cho phép người học cùng " tranh luận " trong một môi trường hướng người học luôn khao khát tìm hiểu, được biết và khám phá những cái mới. Trong mọi trường hợp người thầy phải tạo điều kiện cho người học luôn có cơ hội tốt nhất để tự suy nghĩ, tự tìm hiểu những gì học được để có thể có khả năng tự mình giải quyết và quyết định.

Bước vào những năm đầu của thế kỉ XXI, thế kỉ của tri thức hiện đại, thế kỉ của nền kinh tế với những sản phẩm của nó chứa đựng một hàm lượng chất xám cao, thế kỉ của xã hội thông tin..., sống trong một bối cảnh như vậy chắc chắn phải xây dựng và phải có được một nền GD chất lượng, một hệ thống GD quốc dân hiện đại và chất lượng của riêng mình nhằm vượt qua được các thách thức để góp phần đưa xã hội nhanh chóng nhập cuộc được với các nước phát triển. Trên bước đường này, GD đại học và GD nghề nghiệp giữ một vị trí vô cùng quan trọng. Cùng với các cấp, bậc học khác trong hệ thống giáo dục quốc dân, GD đại học và GD nghề nghiệp một mặt tiếp tục chịu trách nhiệm chuyển giao các giá trị văn minh từ thế hệ này sang thế hệ khác, mặt khác chịu trách nhiệm to lớn trong sự phát triển của xã hội Việt Nam đương đại. Đây là trách nhiệm rất vinh quang, nhưng cũng rất to lớn và nặng nề mà trước hết GD đại học nhất thiết phải đảm nhận. Do vậy

trong giảng dạy, người dạy phải biết cách “kích động” những hiểu biết của người học, gợi mở người học trong suy nghĩ và dẫn dắt người học trong hiểu biết để giúp người học có thể vượt qua được mọi khó khăn, thách thức. Trong quá trình xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, có thể có những ngành nghề sẽ mất đi để dành chỗ cho nhiều ngành nghề mới xuất hiện. Những ngành nghề mới này có sức phát triển mạnh và có tác động lớn đối với phát triển và mở rộng sản xuất, từ đó dẫn đến sự nhảy vọt của xã hội nước ta trong đi tắt đón đầu nhờ vào những thành tựu mới của khoa học và công nghệ. Điều này đòi hỏi cần có một nền GD chất lượng có thể tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao với khối lượng tri thức dồi dào, tay nghề, kĩ năng, kĩ xảo thành thạo đáp ứng được yêu cầu phát triển của xã hội. Trong tương lai có lẽ cũng không xa, số lao động chân tay, lao động đơn giản ở nước ta cũng sẽ ngày một giảm đi, thay vào đấy là những lao động phức tạp, những lao động cần có tri thức và tay nghề. Người lao động mới có thể tiếp nhận được những tri thức mới, nghề nghiệp mới nhờ vào những tiến bộ của GD từ xa, vào sự trợ giúp của các khoá học tại chức, của hàng nghìn các trung tâm GD thường xuyên, các trung tâm GD cộng đồng đang dần được phân bố và phát triển tới từng thôn xã trong cả nước. Người lao động mới sau khi tốt nghiệp GD trung học cơ sở, trung học phổ thông, tùy trình độ, điều kiện hoàn cảnh của riêng mình đều có thể được tiếp nhận những kiến thức của GD nghề nghiệp, GD đại học, những nghề nghiệp mới để có thể hoàn toàn thích nghi được với thị trường sức lao động nơi người lao động sinh sống. Mặt khác đây cũng chính là cơ hội tạo ra cho người lao động có thể chuyển đổi ngành nghề, nâng cao trình độ học vấn và nghề nghiệp để có điều kiện tăng thêm nguồn thu nhập cho chính mình, cho gia đình và cũng là có cơ hội góp phần làm giàu thêm cho đất nước.

Nền GD chất lượng sẽ kích thích và tạo điều kiện cho tất cả các trường, các cơ sở GD trong cuộc cạnh tranh lành mạnh để dành được thị phần GD, để có được thương hiệu độc lập của

riêng mình. Những điều lệ nhà trường, những quy chế, quy định kiểm định chất lượng và các văn bản pháp quy khác về GD hiện hành sẽ góp phần để bản thân từng trường, từng cơ sở GD bước đầu xác định được vị trí hiện tại của mình và kết quả của nó cũng giúp cho xã hội có cái nhìn đúng đắn hơn với từng trường, từng cơ sở GD.

Nền GD chất lượng sẽ nhanh chóng gắn chặt hơn nhà trường với xã hội. Nhà trường sinh ra là để phục vụ xã hội. Nhà trường có ưu thế hơn tất cả các Bộ, Ngành khác là chỉ có nhà trường mới có đủ tất cả các lĩnh vực khoa học, kĩ thuật, công nghệ và ngành nghề. Chỉ có ở nhà trường mới có đầy đủ tất cả trình độ học vấn. Tính ưu việt đặc thù này của nhà trường, nếu biết khai thác, tận dụng, biết giao trách nhiệm xã hội cho nhà trường, cho đội ngũ các thầy cô giáo, mà trước hết là đội ngũ các thầy cô giáo GD đại học, GD nghề nghiệp; tạo điều kiện để đội ngũ này có được nhiều cơ hội gắn với sản xuất, gắn với các doanh nghiệp và gắn với nghiên cứu, chắc chắn đội ngũ này sẽ đóng góp được nhiều trí tuệ và sức lực của mình một cách có hiệu quả hơn trong “đi tắt và đón đầu”, trong đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Nền giáo dục hiện tại, mặc dù đã có nhiều cố gắng xích lại với sản xuất, nhưng vẫn còn là nền GD có khoảng cách với thực tiễn sản xuất, ở đâu đó vẫn còn nhiều tàn dư của một nền GD “tháp ngà”. Người dạy không rõ sản xuất và ngược lại sản xuất cũng không biết được tài năng và tiềm lực của người thầy. Khái quát hơn là nhà trường không rõ đơn vị sản xuất mà đơn vị sản xuất cũng không biết được nhà trường có thể giúp gì được cho cơ sở của mình. Như vậy nền GD chất lượng trong bước đường phát triển của mình sẽ phải đưa được đội ngũ giảng dạy thâm nhập được với các đơn vị sản xuất thông qua các hợp đồng, các liên doanh nghiên cứu, thử nghiệm, sản xuất thử... Chỉ có làm được như thế thì nhà trường và các đơn vị sản xuất mới biết nhau, hiểu nhau, tin nhau, xích lại gần nhau và gắn với nhau trên cơ sở tài nguyên chất xám được sử dụng chung và có được điều kiện, môi trường thích hợp để phát triển.

(Xem tiếp trang 17)